ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1662/NQ-UBTVQH15

NGHỊ QUYẾT
Về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đồng Nai năm 2025

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 378/TTr-CP và Đề án số 379/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025, Báo cáo thẩm tra số 420/BC-UBTPPL15 ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Pháp luật và Tư pháp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đồng Nai

Trên cơ sở Đề án số 379/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đồng Nai (mới) năm 2025, Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định sắp xếp để thành lập các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đồng Nai như sau:

1. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Phú Hữu, Phú Đông, Phước Khánh và Đại Phước thành xã mới có tên gọi là **xã Đại Phước**.

2. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Hiệp Phước và các xã Long Tân (huyện Nhơn Trạch), Phú Thạnh, Phú Hội, Phước Thiền thành xã mới có tên gọi là **xã Nhơn Trạch**.

3. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Phước An (huyện Nhơn Trạch), Vĩnh Thanh và Long Thọ thành xã mới có tên gọi là **xã Phước An**.

4. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tân Hiệp (huyện Long Thành), Phước Bình và Phước Thái thành xã mới có tên gọi là **xã Phước Thái**.

5. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Bàu Cạn và xã Long Phước thành xã mới có tên gọi là **xã Long Phước**.

6. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Long Thành, xã Lộc An và xã Bình Sơn (huyện Long Thành), xã Long An thành xã mới có tên gọi là **xã Long Thành**.

7. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Long Đức và xã Bình An thành xã mới có tên gọi là **xã Bình An**.

8. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tam An và xã An Phước thành xã mới có tên gọi là **xã An Phước**.

9. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Đồi 61 và xã An Viễn thành xã mới có tên gọi là **xã An Viễn**.

10. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Bình Minh (huyện Trảng Bom) và xã Bắc Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Bình Minh**.

11. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Trảng Bom và các xã Quảng Tiến, Sông Trầu, Giang Điền thành xã mới có tên gọi là **xã Trảng Bom**.

12. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Thanh Bình (huyện Trảng Bom), Cây Gáo, Sông Thao và Bàu Hàm thành xã mới có tên gọi là **xã Bàu Hàm**.

13. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đông Hòa, Tây Hòa, Trung Hòa và Hưng Thịnh thành xã mới có tên gọi là **xã Hưng Thịnh**.

14. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Dầu Giây và các xã Hưng Lộc, Bàu Hàm 2, Lộ 25 thành xã mới có tên gọi là **xã Dầu Giây**.

15. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Quang Trung, Gia Tân 3 và Gia Kiệm thành xã mới có tên gọi là **xã Gia Kiệm**.

16. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Gia Tân 1, Gia Tân 2, Phú Cường và Phú Túc thành xã mới có tên gọi là **xã Thống Nhất**.

17. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Sông Nhạn và xã Xuân Quế thành xã mới có tên gọi là **xã Xuân Quế**.

18. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Cẩm Đường, Thừa Đức và Xuân Đường thành xã mới có tên gọi là **xã Xuân Đường**.

19. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Long Giao và các xã Nhân Nghĩa, Xuân Mỹ, Bảo Bình thành xã mới có tên gọi là **xã Cẩm Mỹ**.

20. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Lâm San và xã Sông Ray thành xã mới có tên gọi là **xã Sông Ray**.

21. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Xuân Tây, xã Xuân Đông và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Xuân Tâm thành xã mới có tên gọi là **xã Xuân Đông**.

22. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Xuân Bảo, Bảo Hòa và Xuân Định thành xã mới có tên gọi là **xã Xuân Định**.

23. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Lang Minh và xã Xuân Phú thành xã mới có tên gọi là **xã Xuân Phú**.

24. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Gia Ray và các xã Xuân Thọ, Xuân Trường, Suối Cát, Xuân Hiệp thành xã mới có tên gọi là **xã Xuân Lộc**.

25. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Xuân Hưng, Xuân Hòa và phần còn lại của xã Xuân Tâm sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 21 Điều này thành xã mới có tên gọi là **xã Xuân Hòa**.

26. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Suối Cao và xã Xuân Thành thành xã mới có tên gọi là **xã Xuân Thành**.

27. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Suối Nho và xã Xuân Bắc thành xã mới có tên gọi là **xã Xuân Bắc**.

28. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Túc Trưng và xã La Ngà thành xã mới có tên gọi là **xã La Ngà**.

29. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Định Quán và các xã Phú Ngọc, Gia Canh, Ngọc Định thành xã mới có tên gọi là **xã Định Quán**.

30. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phú Tân và xã Phú Vinh thành xã mới có tên gọi là **xã Phú Vinh**.

31. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Phú Điền, Phú Lợi và Phú Hòa thành xã mới có tên gọi là **xã Phú Hòa**.

32. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Phú Thịnh, Phú Lập và Tà Lài thành xã mới có tên gọi là **xã Tà Lài**.

33. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phú An và xã Nam Cát Tiên thành xã mới có tên gọi là **xã Nam Cát Tiên**.

34. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Tân Phú (huyện Tân Phú) và các xã Phú Lộc, Trà Cổ, Phú Thanh, Phú Xuân thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Phú**.

35. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Thanh Sơn và xã Phú Sơn (huyện Tân Phú), xã Phú Bình, xã Phú Lâm thành xã mới có tên gọi là **xã Phú Lâm**.

36. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Vĩnh An, xã Mã Đà và xã Trị An thành xã mới có tên gọi là **xã Trị An**.

37. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Vĩnh Tân và xã Tân An thành xã mới có tên gọi là **xã Tân An**.

38. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Minh Thắng, Minh Lập và Nha Bích thành xã mới có tên gọi là **xã Nha Bích**.

39. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phước An và xã Tân Lợi (huyện Hớn Quản), xã Quang Minh, xã Tân Quan thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Quan**.

40. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tân Hưng (huyện Hớn Quản), An Khương và Thanh An thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Hưng**.

41. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Tân Khai, xã Tân Hiệp (huyện Hớn Quản) và xã Đồng Nơ thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Khai**.

42. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã An Phú, Minh Tâm và Minh Đức thành xã mới có tên gọi là **xã Minh Đức**.

43. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Lộc Thịnh và xã Lộc Thành thành xã mới có tên gọi là **xã Lộc Thành**.

44. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Lộc Ninh, xã Lộc Thái và xã Lộc Thuận thành xã mới có tên gọi là **xã Lộc Ninh**.

45. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Lộc Khánh, Lộc Điền và Lộc Hưng thành xã mới có tên gọi là **xã Lộc Hưng**.

46. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Lộc Thiện và xã Lộc Tấn thành xã mới có tên gọi là **xã Lộc Tấn**.

47. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Lộc Hòa và xã Lộc Thạnh thành xã mới có tên gọi là **xã Lộc Thạnh**.

48. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Lộc Phú, Lộc Hiệp và Lộc Quang thành xã mới có tên gọi là **xã Lộc Quang**.

49. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tân Thành, Tân Tiến (huyện Bù Đốp), Lộc An (huyện Lộc Ninh) thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Tiến**.

50. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Thanh Bình, xã Thanh Hòa và xã Thiện Hưng thành xã mới có tên gọi là **xã Thiện Hưng**.

51. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phước Thiện và xã Hưng Phước thành xã mới có tên gọi là **xã Hưng Phước**.

52. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Phú Văn, Đức Hạnh và Phú Nghĩa thành xã mới có tên gọi là **xã Phú Nghĩa**.

53. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Phước Minh, Bình Thắng và Đa Kia thành xã mới có tên gọi là **xã Đa Kia**.

54. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Long Hưng (huyện Phú Riềng), Long Bình và Bình Tân thành xã mới có tên gọi là **xã Bình Tân**.

55. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Long Tân (huyện Phú Riềng) và xã Long Hà thành xã mới có tên gọi là **xã Long Hà**.

56. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Bù Nho và xã Phú Riềng thành xã mới có tên gọi là **xã Phú Riềng**.

57. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phước Tân và xã Phú Trung thành xã mới có tên gọi là **xã Phú Trung**.

58. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Thuận Phú và xã Thuận Lợi thành xã mới có tên gọi là **xã Thuận Lợi**.

59. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đồng Tiến, Tân Phước và Đồng Tâm thành xã mới có tên gọi là **xã Đồng Tâm**.

60. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tân Hưng và xã Tân Lợi (huyện Đồng Phú), xã Tân Hòa thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Lợi**.

61. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Tân Phú và xã Tân Tiến (huyện Đồng Phú), xã Tân Lập thành xã mới có tên gọi là **xã Đồng Phú**.

62. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đăng Hà, Thống Nhất và Phước Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Phước Sơn**.

63. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đức Liễu, Nghĩa Bình và Nghĩa Trung thành xã mới có tên gọi là **xã Nghĩa Trung**.

64. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Đức Phong, xã Đoàn Kết và xã Minh Hưng thành xã mới có tên gọi là **xã Bù Đăng**.

65. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Phú Sơn (huyện Bù Đăng), Đồng Nai và Thọ Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Thọ Sơn**.

66. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Đường 10 và xã Đak Nhau thành xã mới có tên gọi là **xã Đak Nhau**.

67. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Bình Minh (huyện Bù Đăng) và xã Bom Bo thành xã mới có tên gọi là **xã Bom Bo**.

68. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Tân Hạnh, Hóa An, Bửu Hòa và Tân Vạn thành phường mới có tên gọi là **phường Biên Hòa**.

69. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Bửu Long, Quang Vinh, Trung Dũng, Thống Nhất, Hiệp Hòa và An Bình thành phường mới có tên gọi là **phường Trấn Biên**.

70. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Tân Hiệp, Tân Mai, Bình Đa và Tam Hiệp thành phường mới có tên gọi là **phường Tam Hiệp**.

71. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Hố Nai, Tân Biên và Long Bình thành phường mới có tên gọi là **phường Long Bình**.

72. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Trảng Dài và xã Thiện Tân thành phường mới có tên gọi là **phường Trảng Dài**.

73. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Tân Hòa và xã Hố Nai 3 thành phường mới có tên gọi là **phường Hố Nai**.

74. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên quy mô dân số của phường Long Bình Tân, phường An Hòa, xã Long Hưng (thành phố Biên Hòa) thành phường mới có tên gọi là **phường Long Hưng**.

75. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Suối Tre, xã Xuân Thiện và xã Bình Lộc thành phường mới có tên gọi là **phường Bình Lộc**.

76. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Bảo Vinh và xã Bảo Quang thành phường mới có tên gọi là **phường Bảo Vinh**.

77. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Bàu Sen và phường Xuân Lập thành phường mới có tên gọi là **phường Xuân Lập**.

78. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Xuân An, Xuân Bình, Xuân Hòa, Phú Bình và xã Bàu Trâm thành phường mới có tên gọi là **phường Long Khánh**.

79. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Xuân Tân và xã Hàng Gòn thành phường mới có tên gọi là **phường Hàng Gòn**.

80. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Tân Phong và các xã Tân Bình, Bình Lợi, Thạnh Phú thành phường mới có tên gọi là **phường Tân Triều**.

81. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Minh Long và phường Minh Hưng thành phường mới có tên gọi là **phường Minh Hưng**.

82. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Hưng Long, Thành Tâm và Minh Thành thành phường mới có tên gọi là **phường Chơn Thành**.

83. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường An Lộc, Hưng Chiến, Phú Đức, xã Thanh Bình (huyện Hớn Quản) thành phường mới có tên gọi là **phường Bình Long**.

84. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Phú Thịnh, xã Thanh Phú và xã Thanh Lương thành phường mới có tên gọi là **phường An Lộc**.

85. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Long Phước, phường Phước Bình, xã Bình Sơn (huyện Phú Riềng) và xã Long Giang thành phường mới có tên gọi là **phường Phước Bình**.

86. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Long Thủy, Thác Mơ, Sơn Giang và xã Phước Tín thành phường mới có tên gọi là **phường Phước Long**.

87. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Tiến Thành và xã Tân Thành (thành phố Đồng Xoài) thành phường mới có tên gọi là **phường Đồng Xoài**.

88. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Tân Phú, Tân Đồng, Tân Thiện, Tân Bình, Tân Xuân và xã Tiến Hưng thành phường mới có tên gọi là **phường Bình Phước**.

89. Sau khi sắp xếp, tỉnh Đồng Nai có 95 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 72 xã và 23 phường; trong đó có 67 xã, 21 phường hình thành sau sắp xếp quy định tại Điều này và 07 đơn vị hành chính cấp xã không thực hiện sắp xếp là phường Phước Tân, phường Tam Phước, các xã Thanh Sơn (huyện Định Quán), Đak Lua, Phú Lý, Bù Gia Mập, Đăk Ơ.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày được thông qua.

2. Các cơ quan theo thẩm quyền khẩn trương thực hiện các công tác chuẩn bị cần thiết, bảo đảm để chính quyền địa phương ở các đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp quy định tại Điều 1 của Nghị quyết này chính thức hoạt động từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

3. Chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính cấp xã trước sắp xếp tiếp tục hoạt động cho đến khi chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp chính thức hoạt động.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, chính quyền địa phương các đơn vị hành chính liên quan đến việc thực hiện sắp xếp và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này; sắp xếp, ổn định bộ máy các cơ quan, tổ chức ở địa phương; ổn định đời sống của Nhân dân địa phương, bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh trên địa bàn.

2. Giao Chính phủ, căn cứ vào Nghị quyết này và Đề án số 379/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ, tổ chức việc xác định chính xác diện tích tự nhiên của các đơn vị hành chính cấp xã và công bố công khai trước ngày 30 tháng 9 năm 2025; đồng thời, khẩn trương triển khai công tác đo đạc, xác định phạm vi ranh giới của các đơn vị hành chính trên thực địa để lập hồ sơ về địa giới đơn vị hành chính theo quy định.

3. Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Nai, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này./.

Nghị quyết này được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV thông qua ngày 16 tháng 6 năm 2025.

TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH

Trần Thanh Mẫn